| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒN ĐẤT**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 184/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/11/2024
Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn An;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dũng

Bà Phạm Hồng Gái

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Mộng Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Thuộc trường hợp Viện Kiểm sát không tham gia.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 380/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Thị Thúy E**, sinh năm: 1997. Địa chỉ: tổ 5, ấp Kiên Sơn, xã Kiên Bình, huyện K, tỉnh K (Vắng mặt - Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2/ *Bị đơn:* Anh **Phạm Hoàng V**, sinh năm: 1998. Địa chỉ: tổ 15, ấp Ranh Hạt, xã Bình Giang, huyện H, tỉnh K (Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thúy E trình bày như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Trước đây chị Kiều Em và anh Vinh tự tìm hiểu, yêu thương nhau và được gia đình hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2021. Sau đó anh chị có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân (UBND) xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 10/11/2021. Thời

gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đầu năm 2022 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và không có tiếng nói chung. Mặc dù cả hai đã cố gắng hòa thuận, tự khắc phục bản thân để tiếp tục mối quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả nên chị và anh Vĩnh quyết định sống ly thân với nhau cho đến nay.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc và không thể hàn gắn được nên chị Kiều Em yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Hoàng V.

- *Về quan hệ con chung*: Quá trình chung sống với nhau, chị Kiều Em và anh Vinh không có con chung nên chị Kiều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị Huỳnh Thị Thùy Kiều Em xác định quá trình chung sống với nhau, chị và anh Phạm Hoàng V không có tài sản chung, cũng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

**Tại đơn xin vắng mặt ngày 30/10/2024 bị đơn anh Phạm Hoàng V trình bày:**

Anh Phạm Hoàng V và chị Huỳnh Thị Thúy  E cưới nhau năm 2021 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Quá trình chung sống giữa vợ chồng rất hạnh phúc nhưng đến năm 2022 xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, do đó anh chị đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Vợ chồng không có con chung, không có tài sản và nợ chung.

Nay chị Huỳnh Thị Thùy Kiều Em yêu cầu được ly hôn với anh Vinh thì anh cũng đồng ý ly hôn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Huỳnh Thị Thúy  E yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Hoàng V. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Phạm Hoàng V có nơi cư trú tại ấp Ranh Hạt, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thúy  E và anh Phạm Hoàng V có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX có cơ sở xác định: Chị Huỳnh Thị Thúy  E và anh Phạm Hoàng V sau thời gian tìm hiểu và yêu thương nhau thì được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục, tạp quán của địa phương, anh chị có đăng ký kết hôn và được UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60 vào ngày 10/11/2021. Như vậy, hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị Thúy  E và anh Phạm Hoàng V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu của chị Kiều Em về việc xin ly hôn với anh Vinh thấy rằng: Trong quá trình chung sống với nhau, chị Kiều Em và anh Vinh đều thừa nhận giữa anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2022, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn, nhưng không có kết quả nên đã ly thân với nhau cho đến nay. Chị Kiều Em và anh Vĩnh cũng xác định trong thời gian sống ly thân với nhau, anh chị không còn liên lạc, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa, cũng không thực hiện quyền và nghĩa vụ chung của vợ chồng. Tại các bản khai anh Vinh cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Kiều Em vì nhận thấy không thể hàn gắn được.

Từ đó cho thấy mối quan hệ hôn nhân giữa chị Kiều Em và anh Vinh đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chị Huỳnh Thị Thúy  E yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Hoàng V là có cơ sở. Do đó căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Thúy  E được ly hôn với anh Phạm Hoàng V.

[3.2] *Về quan hệ con chung:* Quá trình chung sống chị Kiều Em và anh Vinh xác định anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3.3] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị Kiều Em và anh Vinh xác định giữa anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4] *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì chị Huỳnh Thị Thúy  E phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thúy E được ly hôn với anh Phạm Hoàng V.

2. Về quan hệ con chung: Chị Huỳnh Thị Thúy E và anh Phạm Hoàng V xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị Thúy E và anh Phạm Hoàng V không có tài sản chung và nợ chung, nên anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Huỳnh Thị Thúy E phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009593 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Huỳnh Thị Thúy E không phải nộp thêm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- CCTHADS huyện Hòn Đất;
- UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn An**